

CÔNG TY TNHH INTCOM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH INTCOM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: INTCOM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: INTCOM

2. Mã số doanh nghiệp: 0109286533

3. Ngày thành lập: 28/07/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 10, ngõ 56, đường Lê Quang Đạo, Phường Phú Đô, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0964040988

Fax:

Email: mr.thond@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209(Chính)
2.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
3.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
4.	Cổng thông tin	6312
5.	Quảng cáo	7310
6.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
7.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Hoạt động bán lẻ thiết bị thông tin, liên lạc như máy vi tính và thiết bị ngoại vi, thiết bị viễn thông, hàng điện tử và điện tử tiêu dùng lưu động hoặc tại chợ.	4783
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: - Hoạt động viết, sửa, thử nghiệm và trợ giúp các phần mềm theo yêu cầu sử dụng riêng biệt của từng khách hàng. -Lập trình các phần mềm nhúng.	6201
10.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các hoạt động dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu như: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí; - Các dịch vụ cắt xén thông tin, báo chí, v.v...	6399

11.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc Chi tiết:- Xây dựng các mạng lưới cáp viễn thông, thông tin liên lạc và các công trình, cấu trúc có liên quan: + Các tuyến cáp, mạng lưới viễn thông. + Các tuyến cột, tuyến cống, bể để kéo cáp thông tin và các công trình phụ trợ. - Xây dựng công trình đài, trạm thu phát sóng truyền thanh, truyền hình và các công trình có liên quan.	4223
12.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết:+ Dây dẫn và thiết bị điện, + Đường dây thông tin liên lạc, + Mạng máy tính và dây cáp truyền hình, bao gồm cả cáp quang học, + Đĩa vệ tinh, + Hệ thống chiếu sáng, + Chuông báo cháy, + Hệ thống báo động chống trộm, + Tín hiệu điện và đèn trên đường phố, + Đèn trên đường băng sân bay. Nhóm này cũng gồm: Hoạt động kết nối các thiết bị điện và đồ dùng gia đình.	4321
13.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
14.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
15.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
16.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
17.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
18.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại Chi tiết:- Sản xuất thanh ray xe buýt, dây dẫn điện (trừ loại mạch chuyển); - Sản xuất GFCI (ngắt mạch rò ngầm); - Sản xuất kẹp đèn; - Sản xuất cột và cuộn chống sét; - Sản xuất bộ phận ngắt mạch cho dây dẫn điện (các công tắc ứng suất, nút bấm, lẫy khoá); - Sản xuất ổ cắm, dây dẫn điện; - Sản xuất hộp đựng dây điện (ví dụ mối nối, công tắc); - Sản xuất cáp, máy móc, điện; - Sản xuất thiết bị nối và dẫn; - Sản xuất cực chuyển giao và mạch nối phần cứng; - Sản xuất thiết bị dây dẫn không mang điện bằng nhựa bao gồm cáp điện nhựa, hộp đựng mối nối hai mạch điện bằng nhựa, bàn rà, máy nối cực bằng nhựa và các thiết bị tương tự.	2733

19.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng Chi tiết:- Sản xuất vật phóng điện, đèn nóng sáng, đèn huỳnh quang, đèn tia cực tím, đèn dùng hồng ngoại,... đèn, thiết bị phụ và bóng đèn; - Sản xuất thiết bị chiếu sáng treo cố định trên trần nhà; - Sản xuất đèn treo nhiều ngọn; - Sản xuất đèn bàn (đồ chiếu sáng cố định); - Sản xuất thiết bị chằng đèn trên cây Noel; - Sản xuất lò sưởi điện; - Sản xuất đèn flash; - Sản xuất đèn điện diệt côn trùng; - Sản xuất đèn lồng (cạcbua, điện, gas, dầu lửa); - Sản xuất thiết bị chiếu sáng cho các phương tiện giao thông (trừ xe cộ); - Sản xuất thiết bị chiếu sáng cố định trên đường phố (trừ đèn giao thông); - Sản xuất thiết bị chiếu sáng cho xe cộ (ví dụ cho xe máy, máy bay, tàu thủy).	2740
20.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
21.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
22.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
23.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
24.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
26.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
27.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
28.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào lưu động hoặc tại chợ	4781
29.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
30.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
31.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
32.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
33.	Bán buôn thực phẩm	4632

34.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
35.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
36.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
37.	Dịch vụ đóng gói	8292
38.	Bán buôn tổng hợp	4690
39.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
40.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
41.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
42.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
43.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN ĐỨC THỌ	Tổ dân phố 6, Phường Phú Đô, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.000.000.000	66,670	001084000939	
2	DƯƠNG ĐỨC THẮNG	Tổ 10, cụm 6, Phường Công Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.000.000.000	33,333	040084000238	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC THỌ

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *21/09/1984*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *001084000939*

Ngày cấp: *18/10/2013*

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tổ dân phố 6, Phường Phú Đô, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 69 Vũ Trọng Phụng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội